

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-PT
Ngày: 10/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đê
Ông Trần Văn Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2022/TLPT - HS, ngày 21/3/2022 đối với bị cáo Huỳnh Văn C do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2022/HS – ST, ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo: Huỳnh Văn C, sinh năm 1980; tại tỉnh Trà Vinh, Nơi cư trú: ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950; có vợ tên là Tô Thị Ngọc H, có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền sự: không có; Tiền án: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn C: Luật sư Đặng Văn G – Văn phòng Luật sư Đặng Văn G thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có hai bị cáo khác, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 25/6/2021, Sơn Thanh H đến nhà Thạch K, tọa lạc ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh để chơi. Tại đây, K rủ H đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể là trộm mai vàng thì được H đồng ý. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H chạy xe đạp đến nhà K, sau đó K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84H9-2639 của Thạch R, sinh năm 1957, nơi cư trú ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh là cha ruột của K chở H đi tìm mai vàng để trộm. Khi cả hai đi đến khu vực chợ C thì H nhìn thấy 01 (một) cây mai vàng, hình dáng dẹt, chu vi thân mai tiếp giáp với rễ 0,34cm, chiều dài thân mai đến phần ngọn 1,4m, tán ngang 1,1m có nhiều chi cành được trồng trong chậu, không người trông coi và để trước nhà của Phương M, sinh năm 1975, tọa lạc khóm N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh nên nói cho K biết. K kêu H đứng canh giới còn K thì đi bộ đến nhổ trộm cây mai vàng từ trong chậu ra rồi ôm cây mai vàng lên xe ngồi phía sau cho H chở đi bán. Do K biết trước điểm mua mai vàng nên khi đi đến khu vực ngã 3 gần chùa Mỏ Neo thì H xuống ngồi sau ôm cây mai vàng còn K thì điều khiển xe mô tô đến nhà Huỳnh Văn C, tọa lạc ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh để bán. Do C không có ở nhà mà chỉ có vợ của C là Tô Thị Ngọc A, sinh năm 1990, nơi cư trú ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh ở nhà. A điện thoại kêu C về, sau khi C về thì A vào trong phòng để ngủ, C biết rõ cây mai vàng do K và H trộm được mà có nhưng vẫn đồng ý mua với số tiền 800.000 đồng, C đưa trước cho K 500.000 đồng và hẹn ngày hôm sau sẽ trả đủ số tiền 300.000 đồng. Khi lấy được tiền thì K đưa cho H 250.000 đồng, H lấy 200.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng chung với K còn 50.000 đồng thì H mua thuốc hút, số tiền còn lại thì K đã sử dụng hết. C đem cây mai vàng mua được bán lại cho Trần Văn N, sinh năm 1967, nơi cư trú ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi phát hiện bị mất trộm cây mai vàng, Phương M trình báo đến Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tại Cơ quan điều tra thì Thạch K, Sơn Thanh H và Huỳnh Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 (một) cây mai vàng, hình dáng dẹt, chu vi thân mai tiếp giáp với rễ 0,34cm, chiều dài thân mai đến phần ngọn 1,4m, tán ngang 1,1m có nhiều chi cành, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 2.500.000 đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ và trao trả cho Phương M: 01 (một) cây mai vàng hình dáng dẹt

mà các bị can trộm được cho M. Đang tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84H9-2639, nhãn hiệu ATTLA, loại xe 02 bánh, màu đen, số máy MVTFBD007893, số khung 25ND9D007893.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2022/HS – ST, ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã xét xử.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngày 07/03/2022 bị cáo Huỳnh Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh là đúng với hành vi của bị cáo, bị cáo không kháng cáo về tội danh và giữ y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo và không cung cấp tài liệu, chứng cứ bổ sung.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày thừa nhận tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Văn C thừa nhận vào ngày 25/6/2021, bị cáo C biết rõ cây mai vàng do K và H trộm được mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 800.000 đồng. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án và áp dụng tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thật thà khai báo, ăn năn, hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công cách mạng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ, mẹ bị cáo bị bệnh tai biến không đi lại được, bị cáo là lao động chính, hai con còn nhỏ, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C, sửa bản án hình sự sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo từ 09 tháng tù xuống 06 tháng tù.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn C: Thống nhất án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, về hình phạt án sơ thẩm tuyên bị cáo 09 tháng tù mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm

tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn, khai báo, ăn năn, hối cải, học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, mẹ bị cáo bị bệnh tai biến, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hai con còn nhỏ, tài sản đã thu lại trả cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Văn C: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để về nuôi mẹ già đang bị bệnh không đi lại được và lo cho hai con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận vào ngày 25/6/2021, bị cáo C biết rõ cây mai vàng do K và H trộm được mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 800.000 đồng. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Huỳnh Văn C hoàn toàn không hứa hẹn trước với các bị cáo trộm cắp tài sản nhưng bản thân bị cáo biết rõ cây mai là tài sản do hai bị cáo K và H trộm có được, nhưng vẫn đồng ý mua với giá rẻ nhằm mục đích bán lại để thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là xâm phạm đến quản lý trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ với lỗi cố ý trực tiếp, khi phạm tội bị cáo C đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo tạo điều kiện cho các bị cáo khác thực hiện tội phạm. Khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá, xem xét và áp dụng đầy đủ cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như thật thà khai báo, ăn năn, hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công với cách mạng theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mẹ bị bệnh tai biến, bị cáo là lao động chính, nuôi hai con còn nhỏ, có nhân thân tốt. Xét thấy cũng cần phải giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và cũng để giáo dục bị cáo thành người tốt. Vì

vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C xin giảm nhẹ hình phạt, sửa án sơ thẩm của Tòa án huyện C theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Việc sửa án sơ thẩm là khách quan không do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

[3] Xét quan điểm của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm đề nghị sửa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo mặc dù Hội đồng xét xử có đánh giá, xem xét nhưng việc cho hưởng án treo không đảm bảo tính răn đe phòng ngừa với loại tội phạm này hiện nay. Vì vậy quan điểm của vị luật sư không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Huỳnh Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn C.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thành